

### CHAPITRE XIII ADIEU, VIETNAM BIEN-AIMÉ ! (1975)

*L'évêque de Kontum est âgé ; il devrait bien démissionner.*

Ces quelques mots paraissent dans un journal progressiste de Saïgon au début d'août 1975. Rien n'est indifférent dans un journal du Parti ; chaque mot est soumis à la censure. Ceux-ci signifient d'abord que la présence de Mgr Seitz est devenue indésirable. Et ce n'est pas son âge — il n'a pas encore soixante-neuf ans — qui inspire la pitié de ceux qui veulent s'en débarrasser ! La vérité est qu'ils ont lancé des ballons d'essai dans le diocèse, dans l'espoir de soulever la population contre leur évêque et de provoquer un jugement populaire qui permettrait un internement ou une expulsion. Ça a été un flop!

Alors, dans un second temps, on tend une perche pour que ce « vieil » évêque songe de lui-même à prendre sa retraite. Quelle sollicitude!... En tous cas, cela éviterait des remous dans la population catholique.

Mais le capitaine n'abandonnera pas son navire de son plein gré, surtout s'il se rend compte que la tempête est loin de s'apaiser et que les passagers s'accrochent à lui pour ne pas sombrer. « *Domine, salva nos, perimus !* — Seigneur, sauvez-nous, nous périssons ! » (Mt 8, 25). Comme le Seigneur, qui a dit : « On ne m'ôte pas la vie : je la donne de moi-même » (Jn 10, 18), l'évêque de Kontum, avec la même dignité et la même sérénité, s'abandonne entre les mains du Père et attend le sacrifice, qui ne manquera pas de lui être demandé, il le sait.

Le 10 août, à 7 heures du matin, un hô-dôi se présente à l'évêché, porteur d'une convocation. L'évêque Kim et son coadjuteur seront reçus aujourd'hui même à 13 heures par le président du Comité révolutionnaire provincial. Depuis longtemps, ils avaient demandé une audience pour tenter de résoudre de nombreuses difficultés de circulation et autres. Voilà enfin la réponse ! Mais aujourd'hui, c'est dimanche, l'horaire est chargé, et puis c'est une question de principe : Monseigneur propose de remettre le rendez-vous au lendemain. Le commissaire repart, revient à midi : c'est entendu pour demain à la même heure.

Monseigneur décide d'aller passer la soirée avec ses grands séminaristes qui ont besoin d'être soutenus, encouragés, consolés même: une vingtaine d'entre eux va être expulsée sous prétexte que leurs papiers ne sont pas en règle : certains sont écrits à la main, alors qu'ils devraient être tapés à la machine ; d'autres sont dactylographiés, alors qu'ils devraient être manuscrits ; à certains il manque soi-

### CHƯƠNG XIII VĨNH BIỆT, VIỆT NAM YÊU DẤU! (1975)

*Giám mục Kontum đã già rồi, nên từ chức đi.*

Đó là các lời lẽ xuất hiện trên một tờ báo cấp tiến Sài Gòn đầu tháng 8 năm 1975. Không có gì là vô tình trong một nhật báo của Đảng; mỗi một từ đều bị kiểm duyệt. Các lời lẽ này có nghĩa là người ta không mong ước sự hiện diện của Đức Cha Seitz nữa. Chứ không phải vì tuổi tác của Ngài - Đức Cha chưa tới 69 tuổi - khiến cho những người muốn loại bỏ Ngài thương hại! Sự thật là họ ném các quả bom bóng thắm dò trong Giáo phận, với hy vọng dân chúng sẽ nổi dậy chống lại Giám mục của mình và kết án Ngài để cho phép họ bỏ tù hay trục xuất Ngài. Nhưng việc đó đã hoàn toàn thất bại!

Vậy là, trong một hiệp hai, người ta giờ ra một cây sào để cho chính ông Giám mục “già” này tự mình nghĩ tới chuyện về hưu. Thật ân cần biết bao!... Trong bất cứ trường hợp nào thì điều này cũng sẽ tránh được những giao động trong giới Công giáo.

Nhưng người Thuyền trưởng sẽ không bao giờ tự ý rời bỏ con tàu, nhất là khi biết con bão còn lâu mới yên và các hành khách đang níu chặt vào ông để khỏi chìm. “Lạy Chúa, xin cứu chúng con, chúng con chết mất!...” (Mt 8,25). Và, giống như Chúa, Đảng đã nói: “Người ta không lấy mất mạng sống tôi, nhưng chính tôi trao ban nó” (Ga 10,18), vị Giám Mục Kontum cũng ngang nhiên và bình thản phó thác mình trong tay Chúa Cha và chờ đợi hiển té, một cuộc hiển té mà Ngài biết sẽ được đòi hỏi nơi Ngài.

Ngày mùng 10 tháng 8, lúc 7 giờ sáng, một anh bộ đội đến Tòa Giám Mục đem theo một giấy mời. Đức Cha Kim và giám mục phó sẽ được ông chủ tịch ủy ban cách mạng tỉnh tiếp ngay ngày hôm nay lúc 13 giờ. Từ lâu, các Ngài đã yêu cầu có cuộc gặp gỡ nhằm giải quyết các khó khăn trong việc đi lại cùng những vấn đề khác. Và sau cùng đây là câu trả lời! Nhưng hôm nay là ngày Chúa Nhật, Ngài rất bận rộn, và đây còn là vấn đề nguyên tắc: Đức Cha đề nghị dời cuộc hẹn sang ngày hôm sau. Anh cán bộ ra về rồi trở lại vào buổi trưa: đồng ý dời sang ngày mai vào cùng giờ.

Đức Cha quyết định trải qua buổi chiều tối với các đại chủng sinh đang cần được nâng đỡ, khích lệ và cả an ủi nữa: trong số các thầy, khoảng hai chục người sắp bị trục xuất với cái cớ là giấy tờ không hợp lệ: một số thì được viết tay, trong khi đáng lý ra phải được đánh máy; số khác thì được đánh máy, trong khi đáng lý ra phải được viết tay; số khác nữa thì lại thiếu một hay hai chữ ký mới có giá

disant une signature ou deux pour qu'ils soient valides, etc. « Allez chez vous pour vous mettre en règle, vous reviendrez ensuite. » « Expulsés ? Non, bien sûr !... » Mais certains habitent à plus de 1 000 kilomètres ! Est-ce un jugement téméraire de penser qu'une fois partis ils n'auront pas l'autorisation de revenir?

...

Monseigneur, au fond de lui-même, éprouve une immense admiration pour ces garçons courageux, héroïques même, qui savent qu'ils sont en danger permanent en s'engageant au service de Dieu à cette époque.

*Vous êtes fous, leur jette-t-il, d'être entrés au séminaire par les temps qui courent; et je suis fou tout autant, de vous y avoir appelés !*

Mais il s'agit de la folie dont parle saint Paul, la folie de la Croix. Ils comprennent. Comme Jésus avec ses apôtres au soir de la Cène, Monseigneur poursuit son dialogue avec ses séminaristes. Il tient à leur parler d'un sujet bien délicat : l'amour des ennemis. Il y a peu, un can-bô, au cours d'une séance d'endoctrinement sur le devoir de dénoncer les ennemis du peuple, s'est écrié:

*Il y a une chose incompréhensible et vraiment inacceptable dans votre Évangile, c'est : « Aimez même vos ennemis » ! — Non ! Il faut les haïr, les dénoncer ; il faut les écraser !*

Monseigneur connaît ses garçons ; il sait que la colère bouillonne en certains. Indignation justifiée, bien sûr. Mais si cela dégénérerait en haine du pécheur, ils cesseraient d'être de vrais chrétiens, enfants du Père de miséricorde. Alors, avec eux, ce soir, il parle longuement de cet amour des ennemis, de ceux qui les font souffrir. Ce commandement du Seigneur, bien sûr, il est le plus contraire au cœur de l'homme païen ; mais il est possible à celui qui prie, et vit selon la foi. Car Dieu est le Maître de l'impossible...

### ***Lundi 11 août : autour d'une tasse de thé***

Le lundi 11 août, à 13 heures (1), l'évêque, son coadjuteur et son secrétaire sont au rendez-vous du commissaire-chef, Dân, qu'ils connaissent déjà pour avoir été reçus — très sèchement — par lui le 13 mai, peu après son arrivée triomphante à Kontum. Ils ont convenu de ne parler, cette fois, que du problème urgent des deux jeunes Médecins Baker et Cristian, qu'ils voudraient voir libérés pour qu'ils réintègrent l'hôpital, et de la Soeur qui est mise injustement en prison et au secret.

trị v.v... “Các anh phải về nhà để làm cho đúng thủ tục, rồi trở lại sau” “Bị trục xuất ư? Chắc chắn là không!... Nhưng một số thầy ở xa hơn 1.000 cây số! Có quá táo bạo chẳng, khi nghĩ rằng một khi đã ra đi, họ sẽ không được phép trở lại nữa?...”

Trong tận thâm tâm, Đức Cha cảm thấy khâm phục các người trẻ can đảm, thậm chí anh hùng này. Họ biết rằng mình đang gặp nguy hiểm khi dẫn thân phụng sự Thiên Chúa trong thời buổi này. Ngài bảo họ:

*“Chúng con thật là điên rồ, khi vào chủng viện trong thời gian trôi nổi này; và Cha hẳn cũng điên như thế vì đã gọi chúng con về đây!”*

Nhưng đó là sự điên rồ mà thánh Phaolô nói tới, sự điên rồ của Thập Giá. Các thầy hiểu. Như Chúa Giêsu đã làm với các tông đồ trong bữa Tiệc Ly, Đức Cha tiếp tục cuộc đối thoại của Ngài với các chủng sinh. Ngài muốn nói với họ về một đề tài rất tế nhị: đó là yêu thương kẻ thù. Trước đó ít lâu, trong một buổi học tập nhồi sọ về bốn phận phải tố cáo các kẻ thù của nhân dân, một cán bộ đã quát:

*Có một điều không thể hiểu được và thật sự không thể nào chấp nhận được trong sách Tin Mừng của các người, đó là “yêu thương cả kẻ thù của mình”! – Không! Cần phải ghét bỏ chúng, tố cáo chúng; cần phải nghiền nát chúng!*

Đức Cha biết các người trẻ của mình; Ngài biết rằng sự giận dữ đang sôi sục trong lòng một số thầy. Dĩ nhiên đó là một sự phẫn nộ chính đáng. Nhưng nếu điều đó thoái hóa thành sự thù ghét kẻ có tội, thì họ sẽ không còn là Ki-tô hữu đích thật, con cái của Chúa Cha giàu lòng thương xót nữa. Vì vậy, chiều hôm đó, Đức Cha nói với họ rất dài về tình yêu đối với kẻ thù, đối với những người làm cho mình đau khổ. Giới răn này của Chúa chắc chắn là trái nghịch nhất với con tim của người ngoại giáo; nhưng nó lại là điều có thể đối với người biết cầu nguyện và sống theo đức tin. Vì Thiên Chúa là Chủ Tể của điều không thể được...

### ***Thứ hai 11 tháng 8: chung quanh một tách trà***

Ngày thứ hai 11 tháng 8 lúc 13 giờ (4), Đức Cha, Đức Cha Phó và Cha thư ký theo lịch hẹn đến gặp ông chủ tịch, tên là Dân. Các Ngài có biết ông này vì đã có lần được ông này tiếp một cách rất khô khan ngày 13 tháng 5, ít lâu sau khi ông đến Kontum trong vai kẻ chiến thắng. Hai bên đã đồng ý với nhau là lần này chỉ nói về vấn đề cấp bách liên quan đến hai bác sĩ trẻ Baker và Cristian, mà Các Ngài muốn họ được trả tự do để trở lại làm việc trong nhà thương, và đến Người Nữ Tu bị bỏ tù và bị giam nơi bí mật một cách bất công.

Surprise : celui qui avait été si hautain et glacial il y a trois mois se montre plein d'amabilité et de prévenances, chaleureux même... Un service à thé est préparé avec friandises, petits gâteaux, cigarettes. Serait-il converti ?... Rêve-t-on ?... Voyant la mine ahurie de ses invités, il rit, et cela fait fondre la glace. Il s'excuse d'avoir tardé à satisfaire la demande d'audience et se montre tout disposé à résoudre les problèmes ou les difficultés que Monseigneur pourrait lui exposer.

Mis en confiance, celui-ci lui expose le but de sa visite, lui affirme qu'il se porte garant des médecins et de la religieuse, qu'il est prêt à les garder en résidence à l'évêché s'il le faut. Sinon, il désirerait au moins leur écrire et leur faire parvenir des colis qui sont là, tout prêts.

Sans difficulté, l'autre accepte avec plaisir les paquets, qu'il fera transmettre, assure-t-il, aux prisonniers ; quant à les libérer, bien sûr il va examiner la chose avec son conseil.

==

#### Notes:

1. Cf. *Le Temps des Chiens muets*, p. 178 sq.

==

Poursuivant ses propositions amicales, il demande s'il y a d'autres difficultés: il est tout prêt à étudier un *modus vivendi* de l'Église et des chrétiens avec le Comité révolutionnaire ; il faut donc organiser une rencontre prochaine avec ses collaborateurs pour mettre tous les différends sur la table et discuter.

Vraiment, cette fois, c'est tellement fort qu'un soupçon traverse l'esprit de Mgr Seitz, qui s'accuse cependant intérieurement de jugement téméraire et de mauvais esprit. Pourtant il fonce, avec son temperament qui ne redoute rien, et déballe toutes les avanies que lui et ses services ont subi depuis le changement de gouvernement : séminaires, écoles, visites pastorales, contraintes de circulation, hôpital, léproserie, fausses accusations, propagande antireligieuse, etc.

Manifestement, le commissaire est attentif, il opine de la tête, et les deux can-bô qui l'assistent semblent satisfaits, eux aussi. Il remercie l'évêque de son esprit coopératif. Les cigarettes passent de main en main.

Dân met le comble à ses gentillesses en suggérant finalement, avec toute la componction qui convient, d'organiser une grande procession mariale à travers

Thật là bất ngờ: người cách đây ba tháng đã tỏ ra thật kiêu căng và lạnh lùng, thì giờ đây lại rất dễ thương và chu đáo, thậm chí nồng nhiệt nữa... Người ta phục vụ trà với bánh kẹo và thuốc lá. Ông ta đã trở lại đạo chăng?... Mình có mơ không đây?... Khi trông thấy bộ mặt ngờ ngác của các vị khách mời, ông cười, và điều này làm tan bầu không khí. Ông xin lỗi đã chậm trễ trong việc đáp ứng lời đề nghị gặp mặt và tỏ ra rất sẵn sàng giải quyết những vấn đề cũng như những khó khăn, mà Đức Cha có thể trình bày với ông.

Thêm tin tưởng, Đức Cha trình bày mục đích cuộc viếng thăm, Ngài khẳng định mình đứng ra bảo lãnh cho các bác sĩ và người nữ tu, sẵn sàng giữ họ ở lại Tòa Giám Mục nếu cần. Còn nếu không thì ít nhất Ngài muốn viết thư cho họ và gửi họ các gói quà đã soạn sẵn mang theo.

Không khó khăn gì, ông ta vui vẻ nhận các gói quà, mà ông bảo đảm sẽ chuyển tới cho các tù nhân. Còn việc trả tự do cho họ, chắc chắn ông sẽ cứu xét với ban cố vấn của ông.

==

#### Notes:

4. Xem *Le Temps des Chiens muets* (Tạm dịch: Thời Những Con Chó câm), tr. 178 và tiếp

==

Tiếp tục các đề nghị thân tình, ông ta hỏi xem còn có những khó khăn nào nữa không: ông sẵn sàng nghiên cứu một *\*thỏa thuận sống chung hoà bình\** (*modus vivendi*) giữa Giáo Hội và các Ki-tô hữu với Ủy ban cách mạng. Như thế trong thời gian tới, cần phải tổ chức một cuộc gặp gỡ khác với các cộng sự viên của ông ta để đưa lên bàn mọi mâu thuẫn và cùng nhau thảo luận.

Lần này, đúng là quá mạnh, đến nỗi một thoáng nghi ngờ vụt qua trong tâm trí Đức Cha Seitz; Tuy nhiên, Ngài tự nghĩ là đã có phán đoán táo bạo và ý nghĩ không hay. Với tính tình mạnh mẽ không hề e ngại bất cứ điều gì, Ngài đi sâu hơn và khui ra các sự bực đỗi mà Ngài và các công việc phục vụ của mình đã phải gánh chịu từ khi thay đổi chính quyền: các chủng viện, trường học, các cuộc viếng thăm mục vụ, các hạn chế đi lại, nhà thương, trại cùi, những lời kết án sai trái, việc tuyên truyền chống tôn giáo vv.

Bề ngoài, ông chủ tịch xem ra rất chăm chú, gật đầu và hai cán bộ phụ tá của ông cũng tỏ vẻ hài lòng. Ông cảm ơn Đức Cha vì tinh thần hợp tác của Ngài. Các điều thuốc chuyển từ tay này sang tay khác.

Sau cùng, ông Dân còn đẩy cách cư xử tử tế của mình lên tột đỉnh bằng cách gợi ý tổ chức một cuộc rước kiệu Đức Mẹ ngang qua thành phố: *Sắp tới ngày 15 tháng 8, lễ Đức Mẹ lên trời, phải không?*

la ville: *C'est bientôt le 15 août, fête de l'Assomption de la Vierge Marie, n'est-ce pas?*

Cette fois, il a poussé le bouchon un peu loin ! Pour couper court, Monseigneur le remercie et lui rappelle qu'en cette saison de pluies drues et fréquentes, une telle procession serait dommageable pour les livres et les ornements liturgiques. On en reparlera à l'automne, s'il veut bien. Courtoisement, Dân raccompagne ses visiteurs jusqu'à leur voiture en leur disant: *Très rapidement, j'organiserai une réunion pour régler tout cela définitivement. À bientôt!*

Sur le chemin du retour, les évêques sont un moment silencieux et perplexes, les paroles entendues bouillonnant et se chevauchant dans leur esprit. Puis ils échangent leurs impressions. Est-ce que, grâce à cet homme, qu'ils avaient si mal jugé naguère, leur vie pastorale va redevenir normale?... Ou bien est-ce qu'il s'est moqué d'eux?... Mais ils chassent encore cette tentation de jugement téméraire!

**Mardi 12 août : « Bravo, l'artiste ! »**

Le lendemain, venant de finir sa messe à 6 h 30 du matin, Mgr Seitz est averti qu'un can-bô demande à le voir.

*À la suite de l'audience d'hier, lui dit celui-ci, le commissaire-chef a décidé d'organiser dès aujourd'hui une rencontre avec le Comité révolutionnaire provincial. Il vous prie de venir à 8 heures.*

Il lui définit alors trois lieux de réunion : l'un pour lui-même et ses religieux et religieuses de langue française ; l'autre pour son coadjuteur et le clergé vietnamien ; le troisième pour les religieuses vietnamiennes et montagnardes. « Ceci, pour faciliter les échanges », ajoute-t-il. Il lui remet un paquet de convocations nominatives pour chacune des personnes intéressées : nulle n'est oubliée. Le temps de faire prévenir tout ce personnel, l'heure est proche et Monseigneur va chercher sa Méhari.

*Oh ! Monseigneur, faites-nous donc le plaisir de monter dans notre voiture; la réunion terminée, nous vous ramènerons à l'évêché.*

Chacun monte dans des voitures qui attendent, dans lesquelles ont déjà pris place des bô-dôi armés ; d'autres soldats en armes sont disposés autour de l'évêché — mais cela est assez habituel. « Tiens, le Père Léon Dujon a pris son « en-cas » de détenu ! » fait remarquer quelqu'un. C'est qu'il a déjà l'expérience de deux détentions ! On en sourit.

Lần này thì ông đã nhấn nút hơi xa! Để chấm dứt gọn lẹ, Đức Cha cảm ơn ông và nhắc ông rằng trong mùa mưa nặng hạt và thường xuyên này, một cuộc rước kiệu như thế sẽ làm hư hại các sách và lễ phục phụng vụ. Nếu ông muốn thì sẽ bàn lại vào mùa thu. Ông Dân lịch sự tiễn chân các vị khách ra tận xe và nói: *Một ngày rất gần đây thôi, tôi sẽ tổ chức một cuộc họp để giải quyết dứt khoát tất cả những điều đó. Hẹn gặp lại!*

Trên đường về, hai Đức Cha đã có một lúc thỉnh lặng và phân vân, những lời vừa nghe cứ sôi sục và lớn vồn trong đầu. Rồi các Ngài trao đổi cảm tưởng với nhau. Có phải nhờ ông này, người mà trước đây mình đã phán đoán thật là tệ hại, cuộc sống mục vụ của các Ngài sắp bình thường trở lại không?... Hay là ông ta đã chế nhạo mình? Nhưng các Ngài lại xua đi cơn cảm dỗ phán đoán táo bạo này!

**Thứ ba 12 tháng 8: “Hoan hô, kịch sĩ!”**

Hôm sau, khi vừa dâng thánh lễ lúc 6 giờ 30 xong, Đức Cha được báo có một cán bộ xin gặp. Anh ta nói:

*Sau cuộc hội kiến hôm qua, ông chủ tịch đã quyết định tổ chức ngay hôm nay một cuộc gặp mặt với Ủy ban cách mạng tỉnh. Ông yêu cầu Ngài tới lúc 8 giờ.*

Rồi anh ta xác định ba nơi họp: một cho chính Đức Cha và các nam nữ tu sĩ nói tiếng Pháp; nơi khác cho vị Giám Mục Phó và giáo sĩ Việt; nơi thứ ba cho các nữ tu người Việt và người Thượng. “Điều này để giúp dễ dàng cho việc trao đổi” anh ta nói thêm. Anh trao cho Đức Cha một gói thư triệu tập có tên của từng người liên hệ: không sót một ai cả! Giờ hẹn đã gần, làm sao báo cho mọi người đây? Thế là Đức Cha đi tìm chiếc xe Mehari của Ngài.

*Ô, thưa Đức Cha xin vui lòng lên xe của chúng tôi. Họp xong chúng tôi sẽ đưa Ngài về Tòa Giám Mục”*

Mọi người lên mấy chiếc xe đang chờ đợi, trên xe đã có các bộ đội vũ trang; các binh sĩ vũ trang khác được bố trí chung quanh Tòa Giám Mục — nhưng đây là điều khá bình thường. Có ai đó nhận xét: “Này, cha Leon Dujon đã lấy bọc “hành trang trong trường hợp bị tù rồi” kia. Bởi vì cha đã có kinh nghiệm bị tù hai lần.” Mọi người đều cười.

Les voitures filent à vive allure mais, au lieu de s'arrêter bientôt devant le lieu prévu pour la réunion, elles continuent, sortent de la ville, roulent encore une douzaine de kilomètres : que se passe-t-il ? Elles ne s'arrêtent qu'à Chu Pao, là même où Monseigneur avait été arrêté le 17 mars dernier et contraint de passer la nuit au poste. Se trouvent déjà là le Père aumônier et les deux religieuses de la léproserie, mais aussi — quelle stupeur et quelle joie immense ! — les deux jeunes médecins Edric Baker et George Cristian. Bien amaigris et anémiés l'un et l'autre,

Cristian étant même étendu sur une civière. Ils ont été libérés du camp hier soir, à l'heure même où Mgr Seitz quittait Dân à qui il venait de demander leur libération. C'est vraiment chic!

Voilà les douze étrangers réunis et joyeux ; on leur sert un petit déjeuner copieux; puis on leur annonce cérémonieusement qu'un délégué du commissaire-chef Dân va venir présider la réunion.

Celui-ci se présente au moment où l'on débarrasse la table et, après avoir salué poliment, procède à l'appel des noms. Puis, tirant de sa sacoche une liasse de papiers, il lit:

### **ORDRE D'EXPULSION**

*République du Sud-Vietnam  
indépendante démocratique pacifique neutraliste  
Dans le but de maintenir la sécurité dans la province de Kontum et de  
sauvegarder l'autorité de la Patrie,*

*Le Comité militaire de la province de Kontum décide l'expulsion de Monsieur Paul Seitz, né le 22 décembre 1906, de nationalité française, qui devra quitter le territoire de la République du Sud-Vietnam dans un délai de 74 heures, à compter de 10 heures le 12 août 1975, jusqu'à 12 heures du 15 août 1975.*

*Le lieu de sortie est l'aéroport de Tân Sơn Nhất à Saigon. La présente décision est immédiatement applicable dès sa promulgation.*

*Kontum, le 12 août 1975  
Le Comité militaire de la Province de Kontum  
Le Président, signé : Trần Thanh Dân*

Đoàn xe phóng nhanh, nhưng thay vì dừng tại nơi dự kiến cho cuộc họp, thì chúng lại tiếp tục ra khỏi thành phố và đi thêm khoảng mười cây số nữa: chuyện gì xảy ra thế này? Đoàn xe chỉ dừng tại Chu Pao, là nơi Đức Cha đã bị bắt ngày 17 tháng 3 và bị bó buộc qua đêm tại đồn này. Ở đó đã có linh mục tuyên úy và hai nữ tu của trại cùi, nhưng cũng có — ôi thật sững sờ và vui biết bao! — hai bác sĩ trẻ Edric Baker và Georges Cristian nữa. Cả hai đều thật gầy gò và ốm yếu,

Cristian lại còn nằm trên một chiếc cáng nữa. Họ đã được trả tự do khỏi trại chiều hôm qua, trong chính giờ mà Đức Cha Seitz từ già ông Dân, lúc mà Ngài vừa xin ông trả tự do cho họ. Thật là bảnh!

Đây 12 người ngoại quốc được tụ họp và vui mừng; người ta dọn cho họ một bữa ăn sáng thịnh soạn; rồi trình trọng báo cho họ biết là người đại diện ông Dân sắp tới chủ sự buổi họp.

Ông này tới khi người ta dọn dẹp bàn ghế và sau khi chào hỏi một cách lễ phép, ông điếm danh. Rồi rút trong túi xách ra một cọc giấy và đọc:

### **LỆNH TRỰC XUẤT**

*Cộng Hòa Miền Nam Việt Nam  
độc lập- dân chủ -hòa bình -trung lập  
Với mục đích duy trì an ninh trong tỉnh Kontum và bảo vệ quyền bình quốc gia,*

*Ủy ban quân quản tỉnh Kontum quyết định trực xuất Đức Cha Paul Seitz, sinh ngày 22 tháng 12 năm 1906, quốc tịch Pháp, phải rời Nước Cộng Hòa Miền Nam Việt Nam trong vòng 74 giờ đồng hồ, kể từ lúc 10 giờ ngày 12 tháng 8 năm 1975 cho tới 12 giờ ngày 15 tháng 8 năm 1975.*

*Nơi xuất cảnh là phi trường Tân Sơn Nhất tại Sài Gòn. Quyết định được thi hành ngay lập tức kể từ lúc được công bố.*

*Kontum ngày 12 tháng 8 năm 1975  
Ủy ban quân quản tỉnh Kontum  
Chủ tịch: Trần Thanh Dân, ký tên*

Chacun reçoit un exemplaire parfaitement établi à son nom. Pas un mot d'explication, pas un commentaire. D'un geste, le commissaire désigne les voitures prêtes à repartir.

« Bravo l'artiste! » pense Mgr Seitz qui, s'il se sent berné et humilié, n'a plus à se repentir des pensées de jugements téméraires qui lui ont traversé l'esprit. La comédie était tellement bien jouée qu'il n'était pas allé jusqu'à soupçonner les communistes eux-mêmes d'une telle hypocrisie, d'une telle perfidie, pourrait-on dire, d'une telle fausseté. Il prend pour lui les paroles qu'il a enseignées avant-hier encore à ses séminaristes: « Aimez vos ennemis. »

Tous, autour de lui, sont stupéfaits et indignés. Les protestations qu'ils élèvent ne servent évidemment à rien. Impossible même de retourner chez eux pour y prendre le minimum de bagages indispensable et dire adieu à leurs proches. L'ordre d'expulsion est immédiatement exécutoire et il est même déjà en cours d'exécution, précise le can-bô de service, impassible. Permission est cependant donnée d'adresser une demande d'envoi de linge et affaires de toilette, mais pas autre chose.

La pauvre Soeur de la léproserie est encore dans sa blouse blanche avec laquelle elle faisait les pansements au moment où on est venu la chercher; elle insiste pour retourner finir son travail : pas question!

*Pour elle, pour chacun d'entre nous, commente l'évêque, ce départ équivaut à une exécution capitale, à une mort subite.*

*Mais ce ne sont pas ces hommes qui mettent fin à notre mission, poursuit-il. Ils peuvent se croire les maîtres. Ils ne sont qu'exécutants aveugles: comment leur en vouloir ? Celui-là seul qui nous avait appelés aux jours de notre jeunesse, aujourd'hui encore nous appelle, mais à une autre forme de service : celui d'une certaine mort. Non ! Nous ne sommes ni ne serons jamais vaincus ni traumatisés, nous sommes dans la joie: celle du Seigneur à Gethsémani. « Comprenne qui pourra. » Ce jour ne nous prend pas au dépourvu.*

Une suprême humiliation a été réservée aux expulsés — pardon ! aux « libérés » : ils doivent passer au vestiaire pour y recevoir des vêtements spéciaux. Cette fois, c'est « Non ! ». Et ce sera « Non ! ». Inutile d'insister.

Mỗi người nhận được một văn bản có tên rõ ràng của mình. Không một lời giải thích, không một lời bình luận. Ông chủ tịch đưa tay chỉ các xe sẵn sàng lăn bánh trở lại.

“Hoan hô kịch sĩ!”, Đức Cha Seitz nghĩ thầm. Nếu như Ngài đã bị chế nhạo và hạ nhục, thì giờ đây không còn hối hận về những ý tưởng phán đoán táo bạo đã đi qua tâm trí mình. Hải kịch đã được trình diễn một cách tài tình đến độ Ngài đã không hề nghi ngờ rằng chính các người cộng sản lại giả hình, đều cáo, và có thể nói, dối trá đến vậy. Đức Cha áp dụng lại cho chính mình những lời mà Ngài đã nhắc nhủ các chủng sinh ngày hôm kia: “Các con hãy yêu thương kẻ thù của mình”.

Mọi người chung quanh Ngài đều ngỡ ngàng và phẫn nộ. Các phản đối họ nói lên dĩ nhiên không giúp được gì. Cũng không thể trở về nhà để lấy hành lý tối thiểu và từ giã người thân. Lệnh trục xuất được thi hành ngay lập tức và đang được thực hiện, viên cán bộ phục vụ vô cảm xác định. Tuy nhiên, được phép xin gửi quần áo và dụng cụ vệ sinh cá nhân, nhưng không có gì khác.

Người nữ tu tội nghiệp của nhà thương cùi còn đang mặc áo blouson trắng để băng bó cho các bệnh nhân khi bị người ta tới tìm. Chị nài nỉ trở lại trại cùi để làm cho xong việc: không có chuyện đó!

*Đức Cha bình luận: Đối với chị và từng người trong chúng tôi, cuộc ra đi này tương đương với một vụ tử hình, một cái chết tức khắc.*

*Nhưng không phải những người này chấm dứt sứ mệnh của chúng tôi, Ngài nói tiếp. Họ có thể tin rằng mình là chủ tể. Nhưng họ chỉ là những kẻ thừa hành mù quáng: làm sao giận họ được? Chỉ có Đấng đã mời gọi chúng ta ngày còn trẻ, hôm nay còn mời gọi chúng ta, nhưng cho một hình thức phục vụ khác: sự phục vụ của một cái chết. Không! Chúng ta không và sẽ không bao giờ bại trận cũng không bị giao động, chúng ta ở trong niềm vui: niềm vui của Chúa trong Vườn Cây Dầu. “Ai hiểu được thì hiểu.” Ngày này không đến với chúng ta bất thành linh.*

Một sự hạ nhục tột đỉnh đã được dành cho những kẻ bị trục xuất – xin lỗi! cho những người “được giải phóng”: họ phải qua phòng thay đồ để nhận các quần áo đặc biệt. Lần này là tiếng từ chối quyết liệt “Không!” Và sẽ là “Không!” Nài nỉ vô ích.

Un convoi est prêt devant la maison : deux minibus dans lesquels ont déjà pris place can-bô et bô-dôi en armes ; une jeep pour les commissaires ; deux camions chargés des provisions d'essence et de nourritures nécessaires pour trois jours de voyage pour Saïgon, à près de mille kilomètres, d'où partent les avions pour l'Europe. Cela fera très exactement les soixante-quatorze heures de délai qui sont accordées aux expulsés.

En passant à Plei-Ku, Monseigneur demande un arrêt pour rencontrer son vicaire général quelques instants : « C'est impossible », lui répond-on. Son coeur se serre lorsque, un peu plus loin, il franchit les frontières de son diocèse ; les refranchira-t-il un jour dans l'autre sens ?...

La première nuit se passe dans un poste de police dont l'état de délabrement témoigne des combats récents. Là encore, la demande de rencontrer le curé est déclarée « impossible ». Des passants, intrigués par la vue de soutanes, s'approchent de la grille: on les repousse; d'autres font à l'évêque, qu'ils ont sans doute reconnu, des signes d'amitié : on les chasse, et on intime à l'évêque l'ordre de rentrer dans le bâtiment.

Mais, Monsieur, lui dit-il, sommes-nous prisonniers ? Si oui, j'obéirai. Sinon, je ne vois pas pourquoi on nous traite comme tels.

Alors, le can-bô, qui se sait lui-même surveillé, chacun ayant la consigne de surveiller l'autre, le supplie de ne pas lui compliquer la tâche, car il ne fait qu'exécuter des ordres supérieurs.

Bon ! Monseigneur obtempère et va se promener dans un endroit plus discret de la cour, mais il n'est pas mécontent de savoir que sa présence a été repérée ; le bruit va vite se répandre grâce à « radio bambou ». Mais la consigne que doivent appliquer les can-bô est que tout contact des missionnaires avec qui que ce soit doit être évité, pour ne pas susciter de manifestations de la population.

La même consigne se poursuivra le lendemain 13 août, second jour du voyage, où Monseigneur prendra un malin plaisir à solliciter un arrêt à Qui Nhơn, diocèse voisin du sien, pour saluer l'évêque, ainsi qu'à Nha-Trang: « C'est impossible » ; enfin à Cam Ranh, avant-dernière étape, où il demande à célébrer la messe: « Impossible », toujours.

Một đoàn xe sẵn sàng trước nhà: hai chiếc xe buýt nhỏ trong đó đã có các cán bộ và bộ đội vũ trang ngồi; một chiếc xe díp cho các ủy viên; hai chiếc xe tải chất đầy xăng dự bị và thực phẩm cần thiết cho ba ngày đường đi tới Sài Gòn nằm cách đó gần một ngàn cây số, nơi có các chuyến bay đi Âu châu. Tổng cộng chính xác là 74 giờ được ban cho những kẻ bị trục xuất.

Khi đi ngang qua Pleiku. Đức Cha xin ngừng lại để gặp cha Tổng Đại diện một lát: “Không thể được”, người ta trả lời. Con tim của Đức Cha se thắt khi xa hơn một chút, Ngài vượt qua biên giới giáo phận của mình. Liệu Ngài sẽ có một ngày trở lại trong hướng ngược chiều hay không?...

Đêm đầu tiên qua đi trong một bót cảnh sát tồi tàn mang đầy dấu vết các trận đánh trước đó không lâu. Ở đây, lời đề nghị gặp cha sở cũng bị tuyên bố là “không thể được”. Những người qua đường tới gần cửa song sắt, khi trông thấy các vị mặc áo đồng: nhưng người ta đuổi đi. Những người khác nữa, chắc hẳn đã nhận ra Đức Cha, nên có các dấu hiệu thân thiện, họ cũng bị đuổi đi và người ta ra lệnh cho Đức Cha phải trở vào trong nhà.

Ngài nói với họ: *Nhưng ông ơi, chúng tôi có phải là các tù binh đâu? Nếu phải thì tôi sẽ vâng lời. Còn nếu không phải, thì tôi không thấy tại sao người ta lại đối xử với chúng tôi như các tù binh vậy?*

Khi đó tên cán bộ, biết rằng mình cũng bị kiểm soát, vì mỗi người đều được lệnh kiểm soát kẻ khác, nài xin Đức Cha đừng gây phiền phức cho nhiệm vụ của anh, vì anh cũng chỉ thi hành lệnh của các cấp trên thôi.

Tốt! Đức Cha tuân theo và đi dạo một nơi kín đáo hơn trong sân, nhưng Ngài đã không phật ý vì biết rằng sự hiện diện của mình đã được biết đến; tiếng đồn lan nhanh nhờ “đài phát thanh cây tre”. Nhưng lệnh cán bộ nhận được là phải tránh tất cả mọi tiếp xúc của các thừa sai với bất kỳ ai, để không đẩy lên các cuộc biểu tình của dân chúng.

Cùng lệnh đó được tiếp tục hôm sau, 13 tháng 8, là ngày thứ hai của chuyến đi, trong đó Đức Cha có một thú vui ranh mãnh là xin một lần dừng chân ở Qui Nhơn, giáo phận bên cạnh giáo phận của Ngài, để chào Đức Giám Mục sở tại, cũng như ở Nha Trang: “Không thể được”. Sau cùng tại Cam Ranh, là chặng cuối cùng, Ngài xin cử hành thánh lễ: “Không thể được”, câu trả lời luôn luôn là như vậy.

C'est à Saïgon que le convoi arrive enfin, le 14, au terme de ce voyage épuisant, en particulier pour les deux médecins qui sortent de leur camp de rééducation ; le docteur Cristian sent qu'il n'en a plus pour longtemps à vivre ; tous deux ont gardé un moral très élevé et, pour eux, cette déchéance, cet échec, cette perspective de mort misérable est une preuve de l'existence de Dieu. Ils ont beaucoup prié ensemble, parlé de problèmes religieux, et ils ont grandi dans cette expérience de Dieu qui leur laisse une grande trace de lumière. Aucune amertume, et encore moins de haine dans leurs récits des sévices endurés.

Tandis que le convoi pénètre lentement dans la ville où la circulation est dense et le code de la route fantaisiste et aléatoire, Mgr Seitz se penche à la fenêtre pour regarder les passants et peut-être en être reconnu ; un bô-dôi lui claque la vitre au nez. Un point de plus pour lui!

Les prisonniers se demandent où l'on va les conduire : Monseigneur connaît fort bien toutes les artères pour y être venu de nombreuses fois; justement le convoi s'engage dans la rue où demeure un vieil ami, Nguyên. D'habitude, la famille prend le frais, le soir, sur le pas de leur porte ; les voilà, ils sont là. Et, dans les encombrements, la voiture doit justement s'immobiliser un instant. Monseigneur colle alors son visage contre la vitre : il est reconnu : les visages de ses amis sursautent, ils poussent un cri imperceptible. Un point de gagné sur le bô-dôi, qui n'a rien repéré. La nouvelle que les missionnaires et les religieuses de Kontum sont encagés par la police va se répandre instantanément.

Étonnement général des voyageurs: c'est devant *Le Caravelle*, le plus grand hôtel de luxe de Saïgon, que s'arrêtent les véhicules: que viennent faire là ces prisonniers en guenilles, pas rasés, encadrés de gardes du corps en armes?... «Gare à la facture, lance le Père Dujon. Je refuse de payer !»

Dans le hall, chacun retrouve son bagage, puis gagne une chambre dont l'accès est bien gardé par des bô-dôi. Il est interdit de redescendre ; interdit de téléphoner ; interdit de recevoir des visites. Un prêtre arrivera cependant à se glisser, et la messe sera célébrée le soir même dans une des chambres.

Convocation générale après le dîner, distribution par un commissaire d'un formulaire à remplir et à signer, le titre est celui-ci: *Demande de sortie du Vietnam*.

Sau cùng đoàn xe đến Sài Gòn ngày 14, kết thúc chuyến đi mệt nhọc, nhất là đối với hai bác sĩ mới ra khỏi trại cải tạo. Bác sĩ Cristian cảm thấy mình không sống lâu được nữa. Nhưng cả hai đã duy trì được tinh thần rất cao và đối với họ, sự suy nhược này, thất bại này, viễn tượng cái chết khốn nạn này là một bằng chứng cho sự hiện hữu của Thiên Chúa. Họ đã cùng nhau cầu nguyện rất nhiều, đã cùng nhau nói về các vấn đề tôn giáo, đã lớn lên trong kinh nghiệm này về Thiên Chúa. Việc này đã để lại nơi họ một vết sáng lớn. Không có sự cay đắng nào, lại càng không có chút hận thù nào trong những câu chuyện kể lại những hành hạ họ đã phải chịu.

Trong khi đoàn xe từ từ tiến vào thành phố, nơi đông xe cộ qua lại mà luật đi đường thì kỳ cục và may rủi, Đức Cha Seitz nghiêng mình trên cửa sổ để nhìn xem những người qua đường và có lẽ được nhìn thấy. Một bộ đội đóng sập cửa xuống trước mũi Ngài. Anh ta lại có thêm được một điểm!

Các người tù tự hỏi không biết người ta dẫn họ đi đâu. Vì đã đến đây nhiều lần, Đức Cha biết rất rõ các con đường. Đúng lúc đoàn xe đi vào con đường nơi có một người bạn cũ của Đức Cha ở là ông Nguyên. Gia đình ông có thói quen hóng gió tại cửa nhà vào ban chiều: họ kia kia, họ ở đó. Và trong lúc tắc nghẽn giao thông, xe phải đứng im một lúc. Khi đó Đức Cha dán sát mặt vào kính xe: người ta nhận ra Ngài; gương mặt của các bạn hữu Ngài giật bắn lên, họ để thoát ra một tiếng kêu không thể nghe thấy. Thế là thắng anh bộ đội một điểm, vì anh ta đã không nghe thấy được gì cả. Tin các thừa sai và các nữ tu Kontum bị công an nhốt cũi tự nhiên lan nhanh.

Các người du hành kinh ngạc vì đoàn xe dừng trước khách sạn Caravelle là khách sạn hạng sang lớn nhất Sài Gòn. Các người tù ăn mặc rách rưới, râu không cạo, bị cận vệ vũ trang bao quanh, đến đây làm gì vậy kia?... Cha Dujon thốt lên: “Coi chừng hóa đơn nhé, tôi không trả tiền đâu!”

Trong phòng tiếp tân, mỗi người tìm lại hành lý của mình, rồi lên phòng, có bộ đội canh gác kỹ lưỡng nơi cửa vào. Cấm không được xuống dưới; cấm điện thoại; cấm tiếp khách. Tuy nhiên, có một linh mục lên vào thành công, và thánh lễ đã được cử hành ngay chiều hôm đó tại một trong số các phòng của khách sạn.

Tập họp sau bữa tối; một ủy viên phân phát một mẫu đơn phải điền vào và ký tên, tựa đề của đơn là: “Xin ra khỏi Việt Nam”.



Tollé général ! Quoi ? On nous a remis un « ordre d’expulsion », et maintenant on veut nous faire signer une « demande de sortie » ? Mais c’est complètement illogique ! D’ailleurs, nous ne demandons rien ! Et surtout pas cela !

Le can-bô tente d’expliquer, monte le ton, explique que c’est un ordre supérieur qu’il doit faire exécuter : rien à faire ! Chacun refuse obstinément de signer ce formulaire. L’évêque monte le ton à son tour et déclare qu’il est inadmissible que des ressortissants français soient expulsés sans que le consulat de France ait été avisé, qu’un évêque soit ainsi traité sans que le représentant du Saint-Siège n’ait donné son accord. Il exige de prendre contact avec celui-ci. — Refusé !

Mgr Seitz a alors cet échange avec ce commissaire — échange qui en dit long sur le cynisme des uns et sur la veulerie des autres :

*Je vais donc rentrer en France. Mais, dites-moi : vous ne craignez pas ce que je pourrai dire à mes compatriotes ?*

Réponse : « *Nous ne craignons rien : vos compatriotes ne vous croiront pas!* » Chacun se retire alors, sous la menace de rétorsions. Peu importe !

À minuit, le sommeil ne venant pas, Mgr Seitz tente sa chance et décroche le téléphone de sa chambre pour appeler le supérieur régional des missionnaires. Un moment d’attente, puis une voix endormie : « Les communications avec la ville sont interdites. » C’est le can bô de service, qui raccroche.

### ***La procession du 15 août***

5 heures du matin : la concélébration dans la chambre d’hôtel du luxueux *Caravelle* est empreinte d’une ambiance, d’une atmosphère de catacombes. Chacun sait qu’il célèbre sa dernière messe au Vietnam, en cette fête de la glorieuse Assomption de la Vierge Marie au Ciel. Joie, joie, joie, dans les larmes que personne ne songe à dissimuler. Les âmes, les coeurs sont, comme le demande la collecte du jour, *ad superna semper intenti* — parfaitement tournés, tendus vers les choses d’En-Haut. Alors, qu’important les persécutions, les prisons, les expulsions d’une terre ou d’une autre, si les yeux ne regardent que le Ciel ? Ce sont ceux qui restent là, dans le matérialisme, qui sont à plaindre.  
« *Là où il y a la haine, que je mette l’amour !* »

Le pauvre can-bô qui convoque les expulsés pour une nouvelle reunion afin de leur faire signer la fameuse « demande de sortie » inspire la pitié, et ses victimes se sont entendues pour remplacer le titre « Demande de sortie » par ces mots : « Déclaration de personne expulsée par ordre du gouvernement ». Condescendant,

Mọi người đều phản đối! Cái gì? Người ta đã trao “lệnh trục xuất” và bây giờ lại muốn chúng ta ký giấy “xin ra khỏi” là sao? Đó là chuyện hoàn toàn vô lý! Đàng khác chúng ta không xin gì cả! Và nhất là không xin điều đó!

Ông cán bộ tìm cách giải thích, lên giọng, cất nghĩa rằng đó là lệnh trên mà ông ta phải thi hành: không làm gì được! ai cũng phản đối ký vào mẫu đơn này. Đến lượt Đức Cha cao giọng và tuyên bố rằng không thể chấp nhận được việc các công dân Pháp bị trục xuất mà tòa Lãnh Sự Pháp lại không được thông báo, rằng một Giám mục bị đối xử như thế mà lại không có sự đồng ý của vị đại diện Tòa Thánh. Đức Cha đòi liên lạc với vị này – Bị từ chối!

Khi đó Đức Cha Seitz có một trao đổi như sau với ủy viên – một trao đổi cho thấy cái vô liêm sỉ của những người này và sự nhu nhược của những người kia:

*Như vậy tôi sắp về Pháp. Nhưng, xin nói cho tôi biết: quý vị không sợ điều mà tôi sẽ có thể nói với các người đồng hương của tôi sao?*

Trả lời: “*Chúng tôi không sợ gì cả: các người đồng hương của ông sẽ không tin ông đâu!*”. Khi đó mọi người rút lui, vì bị đe dọa trả đũa. Không quan trọng!

Nửa đêm rồi nhưng không ngủ được. Đức Cha Seitz thử thò vịn và lấy điện thoại trong phòng mình để gọi cho Cha Bè Trên Miền của các thừa sai. Chờ một lúc rồi có tiếng ngái ngủ trả lời: “Mọi liên lạc với thành phố đều bị cấm”. Đó là tiếng anh cán bộ trực và anh ta cúp máy.

### ***Cuộc rước ngày 15 tháng 8***

Năm giờ sáng thánh lễ đồng tế trong căn phòng của khách sạn *Caravelle* sang trọng mang một khung cảnh và một bầu khí hang toại đạo. Mỗi vị đều biết rằng mình cử hành thánh lễ lần cuối cùng tại Việt Nam, trong ngày lễ Đức Mẹ Hòa Xác Lên Trời. Niềm vui, niềm vui, niềm vui trong nước mắt nhưng không ai nghĩ tới việc dấu diếm. Các tâm hồn và con tim, như lời nguyện nhập lễ xin, *ad superna semper intendi* --- hoàn toàn qui hướng về những sự Trên Cao. Khi đó thì có quan trọng gì các cuộc bách hại, tù đầy, trục xuất ra khỏi một vùng đất này hay vùng đất khác, nếu đôi mắt chỉ nhìn Trời thôi? Chính những người còn ở lại đó, trong chế độ duy vật, là đáng than khóc.  
*Xin cho con đem yêu thương vào nơi oán thù*”

Viên cán bộ đáng thương triệu tập các người bị trục xuất cho một cuộc họp mới để bắt ký “đơn xin ra đi” nổi tiếng, khiến cho người ta phải thương hại, và các nạn nhân của ông ta đã đồng ý với nhau để thay đổi tựa đề “đơn xin ra đi” bằng các lời này: “Tuyên bố của những người bị trục xuất bởi chính quyền”. Ông ta

ayant sans doute reçu des consignes, il accepte. Le reste du formulaire ne concerne que des questions d'identité, sauf la dernière ligne: «Avez-vous l'intention de revenir au Vietnam ? » Tous ont répondu d'un seul cri : « Oui, et le plus tôt possible. » Le can-bô veut que soit ajouté : « Si le gouvernement le permet ». — Refus ! — « Pourquoi ? » — « Mais parce que cela va sans dire ! » répond, avec une pointe d'ironie, l'un des Pères. Il cède encore à ces « dernières volontés ».

Un épisode significatif se situe quelques minutes plus tard: quelqu'un frappe à la porte de Mgr Seitz : c'est le commissaire, seul pour une fois. Il vient demander un témoignage de son bon comportement et de ce que les prisonniers n'ont pas de reproche à formuler à son égard ou à celui de ses hommes. Courtois, l'évêque l'invite à s'asseoir et, sur le ton du maître et du prêtre, grave tout en étant amical, il lui donne la leçon qui peut le faire réfléchir:

*Vous rendez-vous compte, monsieur, de la mission dont vous avez été chargé ? Vous liquidez trois cent douze ans d'une présence que tous les Vietnamiens savent avoir été bénéfique pour le pays ; et vous le faites en expulsant, tel un malfaiteur, le dernier évêque témoin de cette longue histoire. Peu important nos personnes : nous ne comptons pas ! Mais, par delà notre insignifiance, votre geste est une injure à vos frères catholiques du Vietnam, aussi patriotes que vous, vous ne l'ignorez pas. Il est une marque de mépris qui atteint tous les catholiques du monde et leur chef, le Pape. Les noncatholiques du Vietnam, que nous respectons, qui savent et apprécient le fait chrétien dans leur pays, n'approuvent pas non plus cela ; j'ai trop longtemps vécu dans votre patrie pour ignorer leurs sentiments.*

*Je vous demande de transmettre ma protestation la plus vive à vos chefs, et mon regret de leur décision. Leur victoire éclatante n'avait pas besoin de cela, qui ne saurait les grandir aux yeux du monde!*

Le robot est resté d'acier tout au cours de la semonce ; pas un muscle de son visage n'a exprimé le moindre sentiment. Il réplique mécaniquement:

*Les hautes autorités de notre gouvernement ont parfaitement analysé la situation avant d'agir. Je leur transmettrai vos paroles. J'avais le devoir d'exécuter leurs ordres.*

nhượng bộ chấp thuận, chắc chắn là vì đã nhận được lệnh. Những gì còn lại của mẫu đơn chỉ liên quan tới các vấn đề căn cước, trừ hàng cuối cùng: “Quý vị có ý định trở lại Việt Nam không?” Tất cả đều đồng thanh la lên: “Có, và càng sớm càng tốt” Viên cán bộ muốn thêm vào: “Nếu chính quyền cho phép” – Từ chối! – “Tại sao?” – “Bởi vì đó là điều hiển nhiên” một cha trả lời với một chút mỉa mai. Ông ta cũng nhượng bộ “những ý muốn cuối cùng này”.

Vài phút sau còn có một chuyện ý nghĩa nữa xảy ra. Có ai đó gõ cửa phòng Đức Cha Seitz: đó là ông ủy viên, lần này chỉ có một mình. Ông đến xin một chứng tá về cách cư xử tốt của mình, và việc các người tù không có trách cứ nào đối với ông và các nhân viên của ông. Đức Cha lịch sự mời ông ngồi và với cung giọng của bậc thầy và của linh mục, nghiêm trang mà vẫn thân tình, Ngài cho ông một bài học có thể khiến ông suy nghĩ:

*Thưa ông, ông có ý thức được sứ mệnh mà ông đã được giao phó không? Ông tiêu hủy ba trăm hai mươi năm (320 năm) sự hiện diện, mà mọi người Việt Nam biết là đã có lợi cho đất nước; và ông làm điều này bằng cách trục xuất như một tên tội phạm vị Giám mục cuối cùng chứng nhân của lịch sử dài này. Con người của chúng tôi không quan trọng: chúng tôi không đáng kể! Nhưng ngoài sự vô nghĩa của chúng tôi, cử chỉ của ông là một lời phỉ nhổ vào các anh em Công giáo Việt Nam, cũng ái quốc như các ông, các ông biết điều đó. Nó là một dấu chứng của sự khinh bỉ đối với mọi tín hữu Công giáo trên thế giới và thủ lãnh của họ là Đức Giáo Hoàng. Những người không Công giáo tại Việt Nam, mà chúng tôi tôn trọng, họ biết và đánh giá cao sự kiện Ki-tô giáo trong đất nước của họ, cũng không đồng ý với điều các ông làm; tôi đã sống quá lâu trên quê hương của các ông để không quên các tâm tình của họ.*

*Tôi xin ông chuyển lời phản đối mạnh mẽ nhất của tôi tới các cấp lãnh đạo của ông, và sự tiếc nuối của tôi về quyết định của họ. Chiến thắng rực rỡ của họ không cần đến điều này, và điều này cũng chẳng làm cho họ to lớn hơn trước mắt thế giới!*

Người máy đã ngồi đó cứng đờ như thép trong suốt bài giảng; không một bắp thịt nào trên gương mặt ông diễn tả một tí tình cảm nào. Ông trả lời một cách máy móc:

*Các lãnh đạo cao cấp trong chính quyền của chúng tôi đã phân tích tình hình một cách toàn vẹn trước khi hành động. Tôi sẽ chuyển tới họ những lời nói của ông. Tôi có bổn phận phải thi hành mệnh lệnh của họ.*

Voilà un fidèle disciple de Lénine et de Staline. On lui aurait dit de tirer un coup de revolver dans la tête de chacun, il l'aurait fait froidement et sans état d'âme. Sans rancune, Mgr Seitz lui serre la main,

*comme à un vieil ami, dit-il; car en lui je vois tout un Vietnam que j'aime et qui entre dans une longue et terrible aventure.*

Dans le courant de la matinée, Monseigneur est appelé au téléphone: on veut bien lui transmettre quand même un appel de M. Drumetz, un simple chargé d'affaire de l'ambassade de France. Il vient seulement, dit-il, d'être mis au courant, par un coup de téléphone anonyme, de l'expulsion de Monseigneur et de ses missionnaires, et clame son indignation. Mais c'est aux autorités du moment qu'il devrait la clamer ! Et, au ton de la conversation, on sent le scénario convenu à l'avance ; Monseigneur n'en ressent que tristesse et humiliation pour la pauvre France.

La soixante-quatorzième heure a sonné : le cortège se reforme et part en direction de l'aéroport. Les formalités de police, douane, visite des bagages se passent rapidement : ceux-ci sont d'ailleurs bien légers... Le consul général de France, M. Dilleman, est là, accompagné des Pères Vuillemin et Léoni, autorisés à venir saluer leur évêque. Puis, toujours encadrés de leurs hôtes et du can-bô, les douze expulsés s'approchent de l'échelle. Soudain, Mgr Seitz réalise: *Mais voyons, la procession du 15 août que nous proposait le camarade Dân: la voici! C'est cela l'humour rouge!*

Les flashes crépitent tandis que le can-bô donne ostensiblement, avec un large sourire, une chaleureuse poignée de main à chacun des expulsés : il fallait, pour la publicité, ce témoignage de l'entente et d'une mission bien remplie. À l'unisson des coeurs des passagers, l'avion s'arrache du sol du Vietnam.

### **Les « crimes » de Mgr Seitz et de ses missionnaires**

Ce n'est qu'après s'être assurés que leurs expulsés étaient bien partis que des haut-parleurs diffusent dans la ville de Kontum et que la presse publie les huit chefs d'accusation retenus contre eux.

### **COMMUNIQUÉ DU SERVICE D'INFORMATION ET DE LA CULTURE DE LA PROVINCE DE KONTUM**

Les étrangers qui viennent d'être expulsés le 12 août et dont les noms suivent: Paul Seitz, André Marty, Léon Dujon, Marcel Arnould, Joseph Curien, Gabriel

Đấy một đồ đệ trung thành của Lenine và Staline. Người ta có thể sai ông ta bắn một phát súng lục vào đầu mỗi người, ông ta sẽ làm một cách lạnh lùng, không bối rối lương tâm. Đức Cha Seitz bắt tay ông ta, không oán hờn,

*như bắt tay một người bạn cũ, Ngài nói, vì trong ông ta, tôi trông thấy cả một đất nước Việt Nam mà tôi yêu mến và nay đang bước vào một cuộc mạo hiểm lâu dài và khủng khiếp.*

Trong buổi sáng, Đức Cha được báo nghe điện thoại: người ta đã chuyển cho Ngài cuộc gọi của ông M. Drumetz, chỉ là một tùy viên sứ quán Pháp. Ông này nói ông vừa mới nhận được tin, do một người ẩn danh cho biết Đức Cha và các thừa sai bị trục xuất, và ông kêu lên sự phẫn nộ của mình. Nhưng chính là với nhà cầm quyền hiện tại mà ông phải kêu chứ! Và qua giọng điệu nói chuyện, người ta cảm thấy kịch bản đã được sắp xếp trước; do đó, Đức Cha chỉ cảm nhận nỗi buồn và sự nhục nhã đối với nước Pháp đáng thương.

Giờ thứ bảy mươi bốn đã điềm: phái đoàn thành hình trở lại và trực chỉ hướng phi trường. Các thủ tục công an, hải quan, khám xét hành lý mau chóng kết thúc: và lại hành lý rất nhẹ nhàng... Lãnh sự Pháp, ông M. Dilleman đứng đó, có hai cha Vuillemin và Leoni đồng hành. Các vị được phép tới chào Đức Giám Mục của họ. Thế rồi, vẫn luôn được bộ đội và cán bộ bao quanh, mười hai người bị trục xuất tới gần chân thang máy bay. Bất chợt Đức Cha Seitz nhận ra: *Nhưng xem này, cuộc rước kiệu ngày 15 tháng 8 mà đồng chí Dân đã đề nghị với chúng ta: nó đây! Đứng là hài hước đó!*

Các đèn chớp nổ lách tách trong khi viên cán bộ, với một nụ cười toang hoác, nồng nhiệt bắt tay từng người bị trục xuất: vì mục đích tuyên truyền, cần phải có chứng tá này về sự đồng thuận và về một sứ mệnh đã hoàn tất tốt đẹp. Đồng điệu với con tim của các hành khách, máy bay cất cánh rời mảnh đất Việt Nam.

### **Các “tội ác” của Đức Cha Seitz và các thừa sai của Ngài**

Chỉ sau khi chắc chắn là những kẻ bị trục xuất của chúng đã thực sự đi rồi, các loa phóng thanh mới phổ biến trong thành phố Kontum và báo chí mới công bố tám điềm tố cáo chống lại các vị.

### **THÔNG CÁO CỦA SỞ THÔNG TIN VÀ VĂN HÓA TỈNH KONTUM**

Các người ngoại quốc vừa mới bị trục xuất ngày 12 tháng 8 và có tên dưới đây:

Brice, Olivier Deschamps, Edric Baker, George Cristian, Raphaëlle Cormier, Marie-Renée Legal, Cécile de Boissy ont commis les crimes suivants (*en résumé*):

1. ont fait de la propagande anticommuniste;
2. depuis 1954, se sont efforcés de séparer le peuple des patriotes ;
3. ont collaboré avec les Américains pour réaliser des camps de concentration, des hameaux stratégiques;
4. ont excité les jeunes gens, les débris de l'armée et des rebelles à fuir dans la forêt ou à s'infiltrer dans la masse pour créer des divisions, semer le désordre et l'insécurité, perpétrer des meurtres.
5. Ils se sont servis de l'hôpital Minh Quy comme centre de liaison et dépôt d'armes, d'appareils de transmission, de vivres et médicaments destinés aux rebelles de la forêt.
6. Ils déforment constamment la pensée de ceux qui dirigent la politique de la Révolution.
7. Ils ont mis en contact et excité les réactionnaires qui se camouflent, les mécontents, pour en faire des instruments d'opposition au peuple et nuire au pays.
8. Ils utilisent leur fonction et titre religieux, les oeuvres de bienfaisance pour cacher leur vraie nature et agissements impérialistes.

Ils sont donc déclarés coupables des crimes d'impérialisme et de réactionnaire, crimes qui méritent l'emprisonnement et la peine de mort. Mais le peuple du Vietnam est indulgent et a décrété l'expulsion de ces étrangers impérialistes.

Kontum, le 13 août 1975

Paul Seitz, André Marty, Léon Dujon, Marcel Arnould, Joseph Curien, Gabriel Brice, Olivier Deschamps, Edrich Baker, George Cristian, Raphaelle Cormier, Marie-Renée Legal, Cecile de Boissy, đã phạm các tội ác sau đây (tóm tắt):

1. đã tuyên truyền chống cộng sản;
2. từ năm 1954, đã cố gắng tách rời dân chúng khỏi những người ái quốc;
3. đã cộng tác với Mỹ để thực hiện các trại tập trung, các ấp chiến lược;
4. đã kích động người trẻ, các tàn binh, các kẻ phản loạn trốn vào rừng hoặc trà trộn vào đám đông quần chúng để gây chia rẽ, gieo rối trật tự và bất ổn, phạm các tội giết người.
5. chúng đã dùng nhà thương Minh Quý làm trung tâm liên lạc và kho chứa khí giới, máy truyền tin, thực phẩm và thuốc men dành cho các kẻ phản loạn trong rừng.
6. chúng thường xuyên bóp méo tư tưởng của những người điều hành chính sách của cách mạng.
7. chúng đã liên lạc và kích động các tên phản động nguy trang, những kẻ bất mãn, để biến chúng thành công cụ chống đối nhân dân và làm hại đất nước.
8. chúng lợi dụng nhiệm vụ và chức vị tôn giáo, các công việc từ thiện, để che dấu bản chất thực sự của chúng và các hoạt động đế quốc.

Bởi thế chúng bị tuyên bố là thủ phạm gây ra các tội ác của chủ nghĩa đế quốc và phản động, các tội ác đáng bị bỏ tù và xử tử. Nhưng nhân dân Việt Nam khoan hồng nên đã ra lệnh trục xuất những tên nước ngoài đế quốc này.

Kontum ngày 13 tháng 8 năm 1975